MINISTRY OF CONSTRUCTION
MIEN TAY CONSTRUCTION UNIVERSITY

THE FINALTEST ON ENGLISH

English for Water Supply and Sanitary Engineering

(Anh văn - ngành Cấp thoát nước – Bậc Đại học)

Time allotted: **60 minutes**

Date of test: ...../...../.....

Candidate's number *(Số báo danh)*
.....

Full name: ..... **Class:** ..... **Student code:**	TEST CODE *(Mã đề)* **302**	Supervisor 1 *(Giám thị 1)*	Supervisor 2 *(Giám thị 2)*	Code *(Số phách)*

MARKS (in number)	MARKS (in words)	TEST CODE *(Mã đề)* **302**	Examiner 1 *(Giám khảo 1)*	Examiner 2 *(Giám khảo 2)*	Code *(Số phách)*

ANSWER KEY

Put a cross (X) over the correct answer.

SECTION A
Multiple Choice (5 marks)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	X	A	X	A	A	X	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	X	X	A	X
B	B	B	B	B	B	B	X	X	B	X	B	X	B	B	X	B	B	X	X	B	B	B	B	B
C	C	X	C	C	C	C	C	C	C	C	X	C	X	X	C	X	C	C	C	X	C	C	C	C
X	D	D	D	X	X	D	D	D	X	D	D	D	D	D	D	D	X	D	D	D	D	D	X	D

SECTION B
Reading Comprehension (2 marks)

1	2	3	4	5
A	A	X	A	A
B	X	B	X	B
C	C	C	C	X
X	D	D	D	D

SECTION C
Cloze Text (1.5 marks)

1	2	3	4	5
A	A	X	A	A
X	B	B	B	B
C	C	C	X	C
D	X	D	D	X

Notes

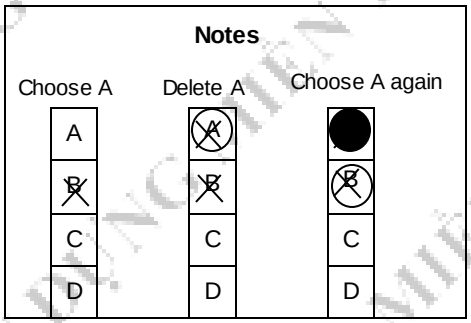

SECTION D
Translation (1.5 marks)

1. **"Nước ngầm" là nước tồn tại trong những mạch nước bên dưới mặt đất.**
2. **Nước có thể tự làm sạch chất thải hữu cơ nhưng quá trình này mất 1 thời gian dài.**
3. **Từ nhà máy xử lý, các chất thải có thể được sử dụng làm phân bón hoặc nhiên liệu.**
4. **We are poisoning our most important natural resource, water resource.**
5. **Graduated students are able to design water supply, drainage system and rural area sanitation.**

THE END./.